

PHÂN TÍCH SO SÁNH MỘT SỐ QUAN ĐIỂM CỦA CHA MẸ VÀ CON CÁI

PGS.TS. Trương Thị Khánh Hà

Khoa Tâm lý học, Trường đại học Khoa học xã hội & Nhân văn.

TÓM TẮT

Nghiên cứu dựa trên điều tra 90 học sinh trung học phổ thông và cha mẹ các em cho thấy, nhận định của lớp trẻ hiện nay về một số quan điểm truyền thống đã có phần khác so với thế hệ trước. Phong cách giáo dục độc đoán mà phần lớn chúng ta thừa hưởng từ ông bà, cha mẹ, nay đã tỏ ra không phù hợp và không được các em chấp nhận. Những đứa con đang lớn mong muốn cha mẹ hãy hiểu và tôn trọng, chứ không nên áp đặt và quát mắng chúng. Rõ ràng, đã đến lúc các bậc cha mẹ cần thay đổi để trở thành người bạn thân thiết, là chỗ dựa tin cậy của con trong môi trường xã hội luôn phát triển hiện nay.

Do tính chất các hoạt động thực tiễn liên quan đến chuyên ngành, chúng tôi thường xuyên được tiếp xúc, trao đổi với các em học sinh và một số bậc cha mẹ. Khi nói chuyện với các bậc phụ huynh có con ở độ tuổi thanh thiếu niên, chúng tôi thường nghe họ phàn nàn rằng “*mệt với bọn nó lắm*”, “*không hiểu chúng nó bây giờ ra sao nữa*” Khi nói chuyện với các em, lại nghe các em nói rằng, bố mẹ “*không hiểu em, hay quát mắng vô lý*”, “*hay áp đặt*” Nguyên nhân của việc cha mẹ, con cái không hiểu biết lẫn nhau là do đâu?

Chúng tôi cho rằng, tính chất mối quan hệ cha mẹ - con cái trong xã hội hiện đại đang thay đổi mạnh mẽ. Những đứa con ở tuổi thanh thiếu niên đang đòi hỏi sự dân chủ và tôn trọng nhiều hơn từ phía bố mẹ chúng. Trong khi đó, nhiều cha mẹ lại hay áp đặt, quát mắng và không tìm cách để hiểu con mình. Sự khác nhau về quan điểm, nhận định, mong muốn giữa hai thế hệ là một trong những nguyên nhân dẫn đến việc cha mẹ và con cái không tìm được tiếng nói chung trong gia đình hiện nay.

Để kiểm tra giả thuyết trên, chúng tôi tiến hành tìm hiểu quan điểm, nhận định, mong muốn của cha mẹ và con cái bằng cách khảo sát mức độ

đồng tình của 90 học sinh lớp 12, trường trung học phổ thông Đức Hợp, Kim Động, Hưng Yên; trường trung học phổ thông Lê Quý Đôn, Hà Nội và cha mẹ của các em đối với cùng một số mệnh đề (với các mức điểm: rất đồng tình 3 điểm, đồng tình 2 điểm, đồng tình một phần 1 điểm, không đồng tình 0 điểm). Thời gian tiến hành từ tháng 3 đến tháng 5, năm 2011.

Phân tích so sánh kết quả thu được, chúng tôi nhận thấy sự khác biệt có ý nghĩa trong suy nghĩ của cha mẹ và con cái về một số vấn đề như sau:

Sự khác nhau về quan điểm

Đầu tiên là mức độ đồng tình của con cái và cha mẹ đối với một số quan điểm truyền thống “Nhiều con nhiều của”, “Cá không ăn muối cá ươn, con không nghe mẹ trăm đường con hư”, “Thương cho roi cho vọt, ghét cho ngọt cho bùi” (bảng 1).

Bảng 1: Sự khác biệt trong một số quan điểm truyền thống

Các mệnh đề	Thế hệ	Giá trị trung bình (M)	Độ lệch chuẩn	Mức ý nghĩa (p)
Nhiều con nhiều của	Cha mẹ	2,25	0,83	0,002
	Con cái	1,41	0,82	
Cá không ăn muối cá ươn Con không nghe mẹ trăm đường con hư	Cha mẹ	1,97	0,81	0,002
	Con cái	1,27	0,77	
Thương cho roi cho vọt Ghét cho ngọt cho bùi	Cha mẹ	2,25	0,87	0,000
	Con cái	1,01	0,82	

Chúng ta thấy, cha mẹ đồng tình với những quan điểm truyền thống nêu trên ở mức cao hơn so với con cái họ ($p < 0,05$). Một số ý kiến của các em:

“Em thấy quan điểm đó sai, có khi càng nhiều con lại càng nghèo, bố mẹ càng vất vả”;

“Bố em nóng tính, nói sai cũng không cho em nói lại. Bố mẹ nói cũng phải đúng mới nghe lời được chứ”;

“Em không đồng ý với cách dạy đó. Chẳng nhẽ không còn cách nào, cứ phải đánh mắng con mới gọi là thương con à”

Bảng 2: Một số quan điểm cha mẹ đồng tình ở mức cao

Các mệnh đề	Thế hệ	Giá trị trung bình (M)	Độ lệch chuẩn	Mức ý nghĩa (p)
Con là tài sản vô giá của cha mẹ	Cha mẹ	2,86	0,34	0,000
	Con cái	2,32	0,74	
Con cái là chỗ dựa tinh thần cho cha mẹ	Cha mẹ	2,86	0,34	0,001
	Con cái	2,43	0,64	
Con là người cha mẹ đầu tư nhiều nhất	Cha mẹ	2,67	0,62	0,001
	Con cái	2,13	0,75	

Từ bảng 2 có thể thấy, nếu cha mẹ luôn nghĩ rằng “con cái là tài sản vô giá của cha mẹ, là chỗ dựa tinh thần và là người cha mẹ đầu tư nhiều nhất” (với điểm trung bình lần lượt là 2,86; 2,86; 2,67), thì con cái lại đồng tình với quan điểm này ở mức thấp hơn ($p < 0,05$). Một số có ý kiến: “Em không muốn bố mẹ quan tâm, làm cho em nhiều quá, rồi bắt em làm mọi việc theo ý muốn của mình”, “Sau này lớn lên em không muốn ở chung với bố mẹ”, “Em muốn sống cuộc sống của riêng mình”

Bảng 3: Sự khác biệt trong quan điểm về quyền của con

Các mệnh đề	Thế hệ	Giá trị trung bình (M)	Độ lệch chuẩn	Mức ý nghĩa (p)
Con cái có quyền bày tỏ chính kiến của mình	Cha mẹ	2,51	0,83	0,730
	Con cái	2,56	0,82	
Con không nghe lời cha mẹ là hư	Cha mẹ	1,94	0,81	0,002
	Con cái	1,20	0,77	
Con phải lo học hành chứ không được yêu đương	Cha mẹ	2,05	0,87	0,000
	Con cái	1,02	0,82	

Tiếp theo (bảng 3), mặc dù cả cha mẹ và con cái đều đồng tình ở mức độ cao rằng: “Con cái có quyền bày tỏ chính kiến của mình” (cả hai nhóm

đều có điểm trung bình (M) > 2,5), nhưng ngay sau đó rất nhiều cha mẹ lại cho rằng, “con không nghe lời mẹ là hư” (M cha mẹ = 1,94), trong khi con cái chỉ đồng tình với quan điểm này ở mức thấp (M con cái = 1,20; $p = 0,002$).

Mặc dù cả con cái và cha mẹ đều đồng ý rằng “con cái có quyền bày tỏ chính kiến của mình”, nhưng, kết quả phỏng vấn sâu cho thấy:

Nếu cha mẹ cho rằng, con cái có quyền bày tỏ chính kiến của mình, nhưng vẫn phải nghe theo lời cha mẹ, thì các em lại cho rằng, con cái có quyền bày tỏ chính kiến của mình và làm theo chính kiến đó.

Về tình yêu tuổi học trò, hầu hết cha mẹ cho rằng “con phải lo học hành chứ không được yêu đương” (M cha mẹ = 2,05), còn các em chỉ đồng tình với nhận định này ở mức thấp (M con cái = 1,02; $p < 0,005$).

Như vậy, chúng ta thấy quan điểm của cha mẹ và con cái về quyền hạn của con và phương pháp giáo dục con trong gia đình có nhiều điểm khác nhau. Cha mẹ đồng tình ở mức cao với những quan niệm truyền thống, theo đó, con là tài sản lớn của cha mẹ; con cái phải nghe lời cha mẹ; cha mẹ thương con thì phải nghiêm khắc với con, có thể mắng, thậm chí có thể đánh con nếu cần. Trong khi đó, con cái muốn cha mẹ tôn trọng ý kiến của con, không được bắt con làm theo ý mình và thân thiện với con chứ không nên đánh mắng. Tuy nhiên, cha mẹ và con cái cũng có những điểm khá tương đồng về một số vấn đề như “Khi ở nhà, con cái phải giúp đỡ bố mẹ làm các công việc gia đình” (cả hai nhóm đều có điểm trung bình $M \approx 1,95$), “Con cái phải có hiếu với cha mẹ” (cả hai nhóm $M \approx 2,7$).

Sự khác nhau trong nhận định về con

Một số nhận định của cha mẹ về con cái rất phù hợp với nhận định của chính các em về bản thân (xét theo điểm trung bình và độ lệch chuẩn), ví dụ: “Con (tôi) thương bố mẹ và chăm chỉ học hành” (cả hai nhóm đều có điểm trung bình $M \approx 2,0$), “Con (tôi) hay tâm sự với mẹ hơn với bố” (cả hai nhóm $M \approx 1,5$).

Bên cạnh đó, cũng có những nhận định của cha mẹ về con hoàn toàn không giống với nhận định của các em về chính bản thân mình (bảng 4).

Trong khi phần lớn các bậc cha mẹ cho rằng, con ít khi “đi chơi với những người bạn mới mà cha mẹ không biết” (M cha mẹ = 0,24), thì các em lại khẳng định rằng, thỉnh thoảng vẫn hay đi chơi với những người bạn mới (M con cái = 1,12; $p < 0,05$). Một học sinh cho biết “*Em thường xuyên có bạn mới, bọn em quen nhau qua bạn bè, đôi khi qua mạng, hẹn nhau đi chơi được thì đi*”

Bảng 4: Sự khác biệt trong một số nhận định về con cái

Các mệnh đề	Thế hệ	Giá trị trung bình (M)	Độ lệch chuẩn	Mức ý nghĩa (p)
Con (tôi) hay đi chơi với những người bạn mới mà cha mẹ không biết	Cha mẹ	0,24	0,43	0,000
	Con cái	1,12	0,72	
Con (tôi) rất buồn khi bố mẹ xích mích, cãi nhau	Cha mẹ	0,70	0,74	0,002
	Con cái	1,54	0,86	

Hoặc, trong khi đa số các em “*rất buồn khi cha mẹ xích mích, cãi nhau*” (M con cái = 1,54), thì phần lớn các bậc cha mẹ không nghĩ như vậy (M cha mẹ = 0,7; $p < 0,005$), một số cha mẹ còn cho rằng “*con cái không cần quan tâm đến quan hệ của cha mẹ*”

Các số liệu nêu trên cho thấy, nhìn chung, cha mẹ đánh giá các em khá đúng. Tuy nhiên, có những điều các em không nói ra thì cha mẹ khó có thể biết được. Nếu không tâm sự thân tình với con thì cha mẹ không thể hiểu rõ tâm trạng, không thể biết về các hoạt động riêng tư và các mối quan hệ bạn bè của các em.

Cha mẹ hài lòng và không hài lòng nhất về con ở điểm gì?

Tìm hiểu những điều khiến cha mẹ hài lòng và không hài lòng nhất về con, chúng tôi thu được kết quả như sau:

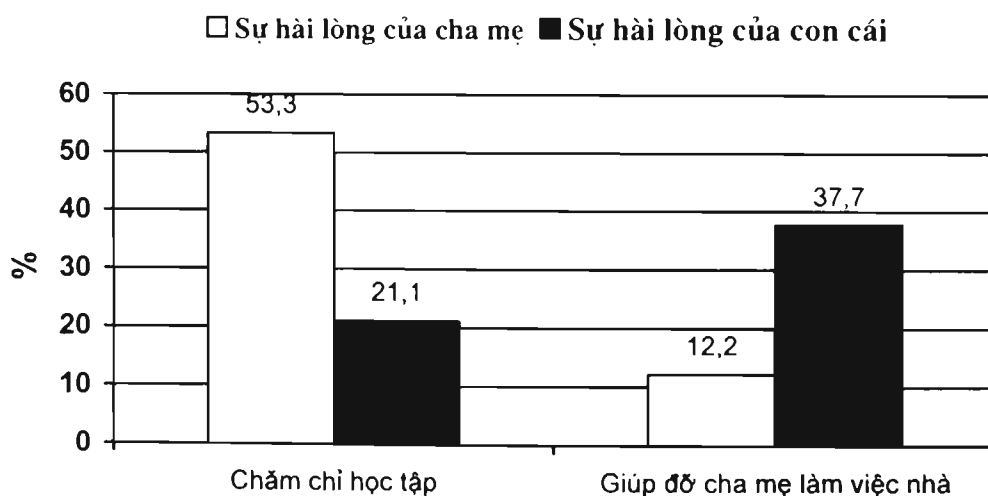
Khi chúng tôi đề nghị các em tự đánh giá xem cha mẹ hài lòng và không hài lòng nhất về các em điều gì. Kết quả cho thấy, đa phần các em đều đánh giá khá tương đồng với ý kiến của cha mẹ. Điều này chứng tỏ các em hiểu khá rõ những việc cha mẹ không hài lòng về mình. Tuy nhiên, cũng có sự khác biệt về một số nhận định. Ví dụ, 12,2% cha mẹ không hài lòng nhất với việc con nói dối bố mẹ, trong khi chỉ có 5,5% các em nghĩ rằng, bố mẹ không hài lòng về vấn đề này. Một em nói: “*Nói thật là đi chơi thì bố mẹ chẳng bao giờ cho đi, phải nói là đi học hay sang nhà bạn mượn sách thì mới cho đi, em nghĩ nói thế cũng chẳng ảnh hưởng đến ai*”

Việc “*học tập*” và “*giúp cha mẹ làm việc nhà*” là hai vấn đề được các bậc cha mẹ và bản thân các em đề cập đến nhiều nhất khi nói về sự hài lòng hay không hài lòng. Ở đây có sự khác biệt thú vị giữa ý kiến của cha mẹ và con cái.

Bảng 5: Điều khiến cha mẹ hài lòng và không hài lòng về con

Cha mẹ hài lòng vì con...	Tỷ lệ (%)
Chăm chỉ học hành	53,3
Nghe lời cha mẹ	23,3
Ngoan ngoãn, lễ phép	42,2
Giúp đỡ cha mẹ làm việc nhà	12,2

Cha mẹ không hài lòng vì con...	Tỷ lệ (%)
Lười học, mãi chơi	32,2
Hay cãi lại bố mẹ	17,7
Không vâng lời cha mẹ	17,7
Không giúp đỡ cha mẹ làm việc nhà	23,3
Nói dối bố mẹ	12,2
Không lễ phép	6,6

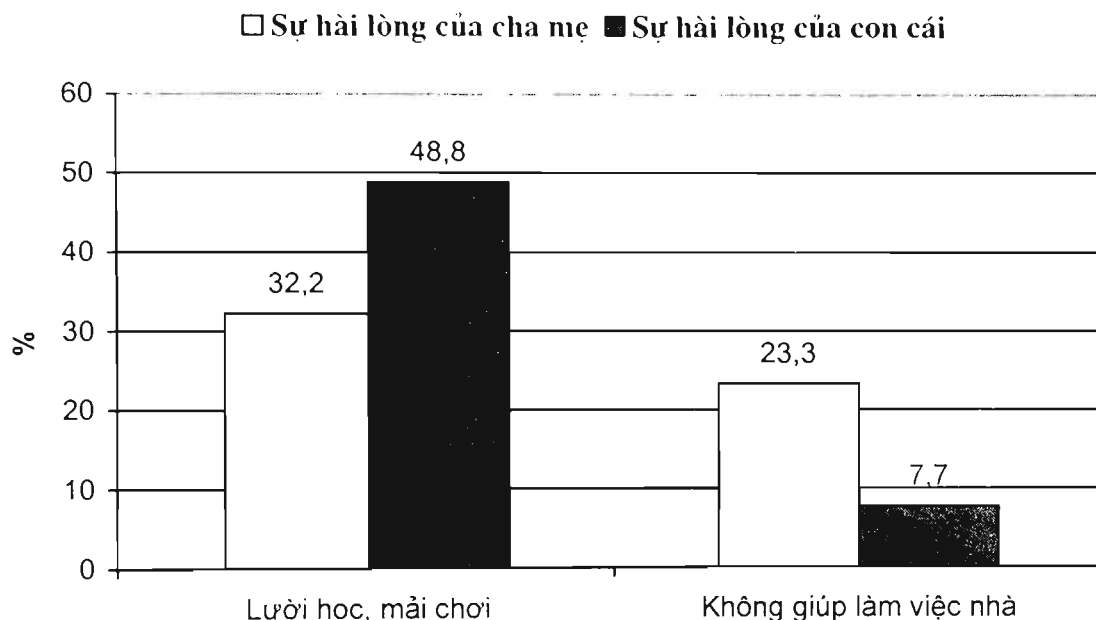


Biểu đồ 1: Sự khác biệt trong nhận định về những điều làm cha mẹ hài lòng

Nhìn biểu đồ 1, chúng ta thấy 53,3% cha mẹ *hài lòng* với việc học tập của con, nhưng chỉ 21,1% các em nghĩ là cha mẹ *hài lòng* với việc học của mình. Bên cạnh đó chỉ 12,2% cha mẹ *hài lòng* với con trong việc giúp đỡ

cha mẹ làm việc nhà, trong khi có đến 37,7% các em nghĩ rằng cha mẹ hài lòng với việc này.

Tương tự như vậy, 32,2% cha mẹ *không hài lòng* với việc học của con, (bao gồm cả lười học, mãi chơi, chưa cố gắng, chưa chăm chỉ, điểm chưa cao, còn bỏ học, học hành chểnh mảng...), trong khi có 48,8% các em nghĩ rằng, cha mẹ không hài lòng với việc học của mình. 23,3% cha mẹ không hài lòng vì con không giúp làm việc nhà, trong khi chỉ có 7,7% các em nghĩ rằng, cha mẹ không hài lòng về việc này (biểu đồ 2).



Biểu đồ 2: Sự khác biệt trong nhận định về những điều làm cha mẹ không hài lòng

Có thể lý giải điều này như sau: Đối với các em học sinh lớp 12, vấn đề học tập được ưu tiên hàng đầu vì trước mắt là kỳ thi đại học. Vì vậy, các bậc cha mẹ thường nói nhiều về vấn đề học tập của con. Điều này làm cho đa số các em có cảm nhận rằng, cha mẹ không hài lòng về tình hình học tập của chúng. Trên thực tế, có nhiều cha mẹ hài lòng về việc học của con nhưng vẫn thường xuyên nhắc nhở.

Ngược lại, ít cha mẹ phàn nàn rằng, các con không giúp việc nhà, vì cho rằng các em phải học. Nhưng trên thực tế, tể số cha mẹ không hài lòng với việc này nhiều hơn so với các con nghĩ. Một phụ huynh nói “Ngày xưa, bằng tuổi chúng nó, mình đã làm đủ việc, bây giờ chúng nó chẳng biết làm gì, chỉ ăn với học, bao nhiêu việc bố mẹ làm cho hết, chả hiểu sau này thế nào”

Các con thì nghĩ rằng, mình “*cắm cơm*”, “*rửa bát*” là đã giúp cha mẹ việc nhà rồi.

Có lẽ, chúng ta cần giáo dục con cái hài hòa hơn, vừa học, vừa lao động để các em có thể trở thành những thành viên tốt cho gia đình, những công dân tốt cho đất nước.

Con cái hài lòng và không hài lòng nhất về cha mẹ ở điểm gì?

Tìm hiểu những điều con cái hài lòng nhất và không hài lòng nhất về cha mẹ, chúng tôi thu được kết quả như sau:

Bảng 6: Điều con cái hài lòng và không hài lòng nhất về cha mẹ

Con hài lòng vì cha mẹ...	Tỷ lệ (%)
Quan tâm, chăm sóc, yêu thương con	72,2
Hiểu con, lắng nghe con, không áp đặt	5,5
Tin tưởng con	5,5

Con không hài lòng vì cha mẹ ...	Tỷ lệ (%)
Không hiểu con, bắt con làm theo ý mình	57,7
Không tin tưởng con	13,3
Hay nóng giận, quát mắng	20,0
Hay cãi nhau	12,2

Phần lớn, các em (72,2%) đều cảm nhận sự *quan tâm, chăm sóc, yêu thương* của cha mẹ đối với mình. Có thể nói, tình mẹ, tình cha trong gia đình của người Việt Nam là tình cảm lớn lao và đậm đà bản sắc dân tộc. Bên cạnh đó, chỉ có 5,5% các em cảm thấy hài lòng vì cha mẹ *hiểu con, lắng nghe con, không áp đặt* và cũng chỉ có 5,5% các em hài lòng vì cha mẹ *tin tưởng con*.

Về những điều không hài lòng, rất nhiều em không hài lòng vì cha mẹ *không hiểu con, bắt con làm theo ý mình, không tin tưởng con, hay nóng giận, quát mắng và hay cãi nhau* (xem bảng trên). Điều này đáng để cho những người làm cha mẹ suy nghĩ và điều chỉnh.

Cha mẹ và con cái mong muốn ở nhau điều gì?

Bảng 7: Mong muốn của cha mẹ về con cái và ngược lại

Cha mẹ mong con...	Tỷ lệ (%)
Chăm chỉ học hành	81,0
Ngoan ngoãn, lễ phép	53,3
Nghe lời cha mẹ	17,7
Làm chủ bản thân, tránh xa tệ nạn	12,2
Trở thành người có ích cho gia đình và xã hội	17,7

Con mong cha mẹ...	Tỷ lệ (%)
Hiểu con hơn, không nên áp đặt, quát mắng	61,0
Luôn mạnh khỏe	23,3
Yêu thương nhau, không cãi nhau	11,0

Nhìn vào bảng 7, chúng ta thấy, phần lớn cha mẹ mong con *chăm chỉ học hành (81%)*, *ngoan ngoãn, lễ phép (53,3%)*, *nghe lời cha mẹ (17,7%)*. Một số cha mẹ mong con *biết làm chủ bản thân, tránh xa tệ nạn (12,2%)*. Mặc dù nhiều bậc cha mẹ không hài lòng vì con lười làm việc nhà nói riêng, lười lao động nói chung, nhưng không ai mong con chăm chỉ lao động, giúp đỡ việc nhà. Điều này cũng nói lên thực trạng là các bậc cha mẹ hiện nay không đặt ra yêu cầu “chăm lao động” đối với con, mà chỉ mong muốn con “chăm chỉ học”. Theo chúng tôi, gia đình và nhà trường cần giáo dục các em “học tập tốt, lao động tốt” như lời Bác Hồ dạy. Người không có thói quen lao động khó có thể trở thành người yêu lao động, thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Về phía con cái, đa số các em lại mong cha mẹ *hiểu con hơn, không nên áp đặt, quát mắng (61%)*. Một số khá lớn các em (23,3%) mong cha mẹ luôn mạnh khỏe, 11% mong cha mẹ yêu thương nhau, không cãi nhau.

Từ các kết quả thu được nêu trên, chúng tôi mạnh dạn đưa ra một số ý kiến với những người làm cha mẹ như sau:

Cùng với sự phát triển kinh tế xã hội và quá trình hội nhập quốc tế, quan niệm của lớp trẻ hiện nay về một số lý luận truyền thống đã có phần khác so với thế hệ trước. Cha mẹ cần tìm hiểu sách báo, nói chuyện cởi mở để hiểu con hơn và cũng để con cái hiểu mình hơn.

Phong cách giáo dục độc đoán mà phần lớn chúng ta thừa hưởng từ ông bà, cha mẹ, nay đã tỏ ra không hoàn toàn phù hợp. Những đứa con đang

lớn mong muốn nhất một điều là cha mẹ hãy hiểu con hơn, không nên áp đặt, quát mắng chúng.

Tuy nhiên, không quát mắng không có nghĩa là nuông chiều. Cha mẹ nên trao đổi, thảo luận, tâm sự với con về những nguyên tắc sống, nề nếp sống, chuẩn mực đạo đức, những nét đẹp của truyền thống văn hóa Việt Nam. Cha mẹ nên kết hợp *tình cảm yêu thương* và *yêu cầu cao*, nghiêm túc đối với con cái.

Bên cạnh việc tạo điều kiện cho con học tập, cha mẹ cần giáo dục cho con thói quen lao động (bao gồm làm các công việc nhà, phụ giúp bố mẹ làm thêm...) để các em trải nghiệm và hiểu giá trị của lao động.

Bản thân cha mẹ cũng cần cố gắng giữ lối sống lành mạnh, sống hạnh phúc, chăm chỉ lao động, giữ sức khỏe để các con noi theo.

Chúng ta cần thay đổi để trở thành người bạn thân thiết, là chỗ dựa tin cậy của con trong môi trường xã hội luôn phát triển hiện nay.

Tài liệu tham khảo

1. Baumrind D., *The influence of parenting style on adolescent competence and substance use*, Journal of Early Adolescence, 11 (1), 56-95, 1991.
2. Grace J. C. & Don B., *Human development*, Ninth Edition. Prentice Hall, (Bản tiếng Nga), 2002.